**RÈN LUYỆN TƯ DUY PHÁP LÝ CỦA SINH VIÊN NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG**

*Lê Hoàng Phương Thủy, Bộ môn KHXH&NV*

1. **Tóm tắt**

Học phần Pháp luật đại cương là một môn học trang bị các kiến thức cơ bản về quy định pháp luật nhằm góp phần nâng cao ý thức của sinh viên trong việc tuân thủ luật pháp. Tuy nhiên, ý thức và kết quả học tập của sinh viên đối với môn học này chưa cao do nhiều nguyên nhân. Một trong những nguyên nhân là cách tư duy giải quyết vấn đề của sinh viên chưa đúng hướng và dẫn đến không đạt hiệu quả. Do đó, nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Pháp luật đại cương là một yêu cầu cấp thiết. Trong bài viết này, tác giả chú trọng vào việc hướng dẫn sinh viên cách tư duy giải quyết vấn đề pháp lý và đưa ra các biện pháp để rèn luyện tư duy pháp lý của sinh viên để nâng cao chất lượng đào tạo hơn.

1. **Đặt vấn đề**

Nhu cầu thị trường lao động trong thời đại hiện nay đòi hỏi nguồn nhân lực có chất lượng. Do vậy, giáo dục Việt Nam phải thay đổi để phù hợp tình hình mới, nguồn lao động phải đáp ứng về kiến thức chuyên môn, kỹ năng tư duy và kỹ năng mềm để có thể thích nghi trong mọi môi trường xã hội. Tuy nhiên, thực trạng hiện nay, trong hoạt động học của người học rất lười tư duy và khả năng tư duy không được rèn luyện theo trình tự thống nhất để có thể giải quyết nhiều vấn đề, qua bài viết này, tác giả chia sẻ một số suy nghĩ về *“Rèn luyện tư duy pháp lý của sinh viên nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy học phần Pháp luật đại cương”* và mong muốn thu nhận được nhiều ý kiến đóng góp để hoạt động giảng dạy hiệu quả và chất lượng học tập của sinh viên được nâng cao hơn.

**III. Cơ sở lý luận và nội dung trao đổi:**

**3.1. Khái quát chung về tư duy pháp lý**

Tư duy pháp lý là cách thức suy nghĩ để tìm ra giải pháp cho một vụ tranh chấp phù hợp với luật lệ. Trong một vụ tranh chấp, tư duy pháp lý là quá trình suy nghĩ đi tìm là tìm ra vấn đề pháp lý và giải quyết nó. Để tìm cách giải quyết vấn đề pháp lý, người giải quyết vấn đề phải đặt ra nhiều câu hỏi pháp lý. Như vậy, tư duy pháp lý có các đặc điểm sau:

* Tìm câu trả lời bằng cách đặt câu hỏi. Một câu hỏi đưa ra sẽ buộc chúng ta phải suy nghĩ, tìm tòi để trả lời và phân tích điều nào đó đúng hay không đúng. Quá trình suy nghĩ đi tìm đáp án cho những câu hỏi đã kích thích tư duy của người học, giúp chúng ta có được những thông tin cần và đủ để giải quyết một tình huống pháp lý. Trong tư duy pháp lý, người học phải xác định được câu hỏi kết luận và đặt ra các câu hỏi mấu chốt, câu hỏi phụ thuộc để trả lời cho câu hỏi kết luận. Ví dụ: Anh A đi giao hàng cho công ty, khi đang trên đường vận chuyển hàng hóa đến cho khách hàng, anh A ghé vào một tiệm sách và bị thương vì bị xe đụng trên đường từ tiệm sách đến nhà khách hàng. Hỏi: Trường hợp anh A bị thương nêu trên có được xem là tai nạn lao động không? Vậy, câu hỏi kết luận trong tình huống này chính là “Sự kiện anh A bị thương vì đụng xe trên đường từ tiệm sách đến nhà khách hàng có được xem là tai nạn lao động không?”. Từ câu hỏi này, chúng ta cần đi tìm sự kiện mấu chốt và câu hỏi mấu chốt để giải quyết vấn đề pháp lý.
* Đầu óc nắm luật, nhưng việc cần làm là đi tìm và phân tích sự kiện. Đi tìm vấn đề pháp lý của vụ việc là đi tìm các sự kiện quan trọng nhất (sự kiện mấu chốt) và đặt câu hỏi mấu chốt. Sự kiện trong một vụ việc có rất nhiều, cho nên tư duy pháp lý là phân tích các sự kiện trong vụ việc, tìm luật áp dụng, từ đó, xác định được sự kiện mấu chốt và câu hỏi mấu chốt để giải quyết vấn đề. Trong ví dụ trên, chúng ta thấy có nhiều sự kiện: A đi giao hàng công ty đến cho khách hàng; trên đường ghé tiệm sách và bị đụng xe trên đường từ tiệm sách đến nhà khách hàng. Tuy nhiên, để giái quyết câu hỏi “có phải tai nạn lao động không?”, chúng ta cần xác định sự kiện nào được xem là quan trọng nhất, trong ba sự kiện trên thì chỉ có sự kiện “bị đụng xe trên đường từ tiệm sách đến nhà khách hàng” là có liên quan đến tai nạn, vì vậy, đây chính là sự kiện mấu chốt đề giải quyết vấn đề pháp lý, từ đó, chúng ta có câu hỏi mấu chốt “Việc anh A bị thương có xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động không?”. Sau đó, tiếp tục đặt các câu hỏi khác để củng cố hay phá hủy câu hỏi mấu chốt bằng nhiều câu hỏi phụ thuộc: “Anh A đi từ tiệm sách đến nhà khách hàng để làm gì?” “Đoạn đường anh A đi từ tiệm sách đến nhà khách hàng có gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động không?.”, “Có bằng chứng không?”. Quá trình đặt các câu hỏi này chính là học tư duy pháp lý và chúng ta sẽ có câu trả lời cho câu hỏi mấu chốt.

Thông thường, tư duy pháp lý trải qua ba giai đoạn:

* Giai đoạn 1: Suy nghĩ trong đầu, gồm bảy bước:
* Bước 1: Người học phải xác định được quan hệ pháp luật, ngành luật điều chỉnh trong trường hợp này và tư cách chủ thể trong quan hệ pháp luật.
* Bước 2: Xác định câu hỏi kết luận. Nghĩa là, xác định câu hỏi của tình huống đưa ra.
* Bước 3: Liệt kê các sự kiện trong vụ việc và xếp chúng theo bản chất (theo thời gian, không gian, hành động v.v.) để có thể nhìn nhận vụ việc một cách tổng thể.
* Bước 4: Loại bỏ các chi tiết không liên quan đến câu hỏi kết luận. Mục đích của bước này nhằm bám sát vào vấn đề cần giải quyết.
* Bước 5: Khái quát hóa vụ việc. Đây là bước quan trọng, dựa trên các sự kiện còn lại ở bước 4, sắp xếp theo trình tự hợp lý và phân tích, so sánh, tìm ra sự kiện nào là sự kiện mấu chốt và sự kiện phụ thuộc.
* Bước 6: Đi tìm câu hỏi mấu chốt. Từ sự kiện mấu chốt ta tìm được ở bước 5 được diễn tả bằng một câu ở thể xác định sau đó chuyển sang thể nghi vấn, ta có câu hỏi mấu chốt.
* Bước 7: Nêu các câu hỏi phụ thuộc.
* Giai đoạn 2: Củng cố lập luận bằng chứng cứ và điều luật nhất định. Sau khi thực hiện giai đoạn 1, ta có các câu trả lời cho câu hỏi mấu chốt, câu hỏi phụ thuộc.
* Giai đoạn 3: Trả lời câu hỏi kết luận và đưa ra giải pháp. Giải đáp được câu hỏi kết luận là giải quyết về phần pháp lý của vụ việc được đặt ra và đưa ra các giải pháp.
  1. **Vai trò của giảng viên trong việc rèn luyện tư duy pháp lý của sinh viên**

Dạy học là một quá trình bao gồm hoạt động học và hoạt động dạy có sự tương tác qua lại giữa giảng viên và sinh viên. Ngày nay, với hình thức đào tạo tín chỉ, yêu cầu sinh viên phải tự học và số lần tương tác với giảng viên tăng lên. Tuy nhiên, trên thực tế, đa số sinh viên rất thụ động. Một phần nguyên nhân là sinh viên không biết cách tư duy, không biết đặt câu hỏi để tự nghiên cứu giải quyết vấn đề. Để cải thiện khả năng tư duy của sinh viên không chỉ đòi hỏi từ phía người học mà người dạy cũng cần tăng cường các biện pháp để kích thích tư duy. Trong học phần Pháp luật đại cương, để rèn luyện khả năng tư duy pháp lý của sinh viên, giảng viên vừa phải tổ chức các hoạt động để kích thích người học suy nghĩ, vừa là người hướng dẫn cách thức tư duy giải quyết từng vấn đề pháp lý. Ngoài ra, giảng viên còn có vai trò định hướng cho sinh viên làm chủ tri thức để có thể chủ động nghiên cứu, phân tích, suy luận, tìm tòi, nghi ngờ và đặt lại vấn đề, tranh luận, thậm chí là phê phán, phản đối… qua đó, rèn luyện tư cách độc lập để dần trở thành một người làm chủ trí thức thực sự.

* 1. **Các biện pháp rèn luyện khả năng tư duy pháp lý của sinh viên**
     1. *Sử dụng câu hỏi để rèn luyện tư duy pháp lý cho sinh viên*

Câu hỏi là một trong những phương tiện được sử dụng trong dạy học hiện nay tùy. Đối với người dạy, việc đặt câu hỏi đúng và phù hợp với thời điểm sẽ là yếu tố quan trọng đem lại hiệu quả cao của một bài giảng trong việc khai thác kiến thức, dẫn dắt nội dung bài học hay để phát triển khả năng tư duy của người học. Đối với sinh viên, việc chủ động tự tìm kiếm các thông tin liên quan để trả lời câu hỏi và tự đặt các câu hỏi thăm dò về vấn đề đang quan tâm để giải đáp những thắc mắc cũng kích thích tư duy nhiều hơn. Tư duy pháp lý cũng vậy, thông qua việc tìm kiếm sự kiện mấu chốt, đặt các câu hỏi, giúp sinh viên hiểu và vận dụng được các quy định pháp luật trên thực tế. Đồng thời, biết đặt câu hỏi để giải quyết vấn đề pháp lý là một yêu cầu của tư duy pháp lý. Với ý nghĩa này, tác giả có một số ý kiến về việc sử dụng câu hỏi trong việc rèn luyện tư duy pháp lý của sinh viên như sau:

* *Sử dụng câu hỏi để hình thành các bước tư duy pháp lý cho sinh viên*

Để hình thành các bước tư duy pháp lý cho sinh viên, người dạy phải lựa chọn được loại câu hỏi thích hợp theo trình tự tư duy. Từ đó, sinh viên tiếp nhận có ý thức về trình tự tư duy giải quyết một vần đề pháp lý hợp lý. Thông thường, khi giảng viên đặt câu hỏi, sinh viên thường bắt đầu trả lời vào đúng nội dung hỏi sau đó mới đưa ra những lập luận để bảo vệ cho ý kiến của mình, cách trả lời vấn đề theo thói quen này sẽ làm cho người học không nhìn nhận vấn đề một cách đầy đủ và chính xác. Trái lại, trong tư duy pháp lý, khi gặp vấn đề pháp lý, không nên vội vàng trả lời ngay câu hỏi mà cần phải phân tích sự kiện, chứng minh, sau đó, đi đến câu trả lời kết luận. Cách làm như thế giúp cho người học đi đúng hướng, tránh bỏ sót sự kiện quan trọng. Chẳng hạn: Liên quan đến phần nội dung xác lập quyền sở hữu tài sản của chủ đề 9, khi xác định quyền sở hữu chiếc xe trúng thưởng thuộc về ai trong tình huống sau: Ông A rủ ông B đi uống bia. Khi ông B mở nắp chai bia thì biết được trúng thưởng chiếc xe. Ông A cho rằng mình có quyền sở hữu chiếc xe vì mình là người trả tiền bia; ông B cho rằng mình có quyền sở hữu chiếc xe vì mình là người được mời uống chai bia này. Đa số, sinh viên cho rằng ông B có quyền sở hữu chiếc xe trúng thưởng vì ông A đã tặng cho chai bia cho mình. Nhưng khi giảng viên đặt câu hỏi ngược lại để kiểm tra lập luận của mình (mời uống bia có phải tặng cho chai bia không?) thì mới nhận ra là chưa đúng. Như vậy, để đưa ra kết luận đúng, người dạy cần hướng dẫn người học định hướng nghiên cứu tình huống thông qua các câu hỏi gợi mở, định hướng cho sinh viên theo bảy bước tư duy pháp lý bằng việc đặt ra các câu hỏi: *Ai? Cái gì? Ở đâu? Khi nào? Thế nào? Tại sao? Tại sao không là?* *Các phương án giải quyết?* để qua đó có thể nắm bắt thông tin một cách toàn diện và tìm mối liên hệ giữa các sự việc, từ đó, có thể đưa ra phương án giải quyết vấn đề theo một trình tự logic. Các câu hỏi này được ra lần lượt theo thứ tự bước tư duy pháp lý nhằm mục đích hình thành các bước tư duy cũng như làm cho sinh viên làm quen với việc đặt câu hỏi để giải quyết tình huống.

* *Sử dụng câu hỏi để rèn luyện kỹ năng phân tích và đặt câu hỏi*

Khả năng phân tích sự việc là một trong những yêu cầu cơ bản của quá trình tư duy pháp lý, vì vậy, việc rèn luyện kỹ năng xem xét tính đầy đủ và có căn cứ trong từng lập luận là cần thiết. Để làm được điều này, giảng viên cần phải xây dựng được hệ thống câu hỏi, bài tập nêu vấn đề trong từng bài giảng một cách hợp lí và thiết kế hiệu quả các nhiệm vụ học tập, Những vấn đề nêu ra có thể cho phép sinh viên trả lời bằng nhiều cách khác nhau, nhưng yêu cầu họ phải có lập luận, chứng minh quan điểm của mình. Theo đó, giảng viên phải gợi mở, dẫn dắt sinh viên trả lời đúng hướng. Trong bài viết này, tác giả đề xuất một số dạng câu hỏi nhằm rèn luyện khả năng phân tích, đánh giá và lập luận các nội dung pháp lý như:

* Câu hỏi mang tính so sánh, phân biệt: Đây là dạng câu hỏi giúp người học nhận diện được tính chất của các đối tượng, thuật ngữ pháp lý, tội danh và các quy định pháp luật khác mà nội hàm có một phần giống nhau hoặc dễ gây nhầm lẫn. Thông qua đó, kỹ năng nhận diện sự tương đồng và khác biệt để tránh nhầm lẫn giữa các đối tượng này sinh viên đã được trang bị và vận dụng chính xác hơn trong quá trình phân tích, giải quyết vấn đề pháp lý. Ví dụ: Phân biệt giữa chiếm hữu không có căn cứ pháp luật nhưng ngay tình và chiếm hữu không có căn cứ pháp luật không ngay tình.
* Câu hỏi nhận định đúng sai: Đây là dạng câu hỏi hai vế, trong đó người học được quyền lựa chọn, kèm theo yêu cầu giải thích cho sự lựa chọn của mình. Ví dụ: Nhận định sau đúng hay sai, giải thích: Mọi biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đều phải có tài sản đảm bảo. Để trả lời được câu hỏi này, không nên vội vàng trả lời, sinh viên sẽ phải suy nghĩ, tự đặt câu hỏi trong đầu: Có biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự nào không cần tài sản đảm bảo không? Như vậy, thông qua dạng câu hỏi nhận định đúng sai, người học biết cách tự đặt câu hỏi để giải quyết vấn đề.
* Câu hỏi tình huống: Dạng câu hỏi này tập trung nhiều vào việc vận dụng khả năng lập luận và sử dụng pháp luật giải quyết các tình huống có chứa đựng nhiều thông tin, giữa biết và chưa biết, cần một sự phân tích và giải thích do giảng viên chuẩn bị trước hoặc do các nhóm sinh viên đặt ra.
* Câu hỏi trình bày ý kiến cá nhân: Đây là dạng câu hỏi mở, sinh viên không bị bó hẹp trong một đáp án mà tùy vào trình độ hiểu biết, quan điểm của người học để thuyết phục người tiếp nhận. Ví dụ: Quan điểm của anh (chị) về kết hôn cùng giới tính. Hay, nên hay không nên công nhận hôn nhân đồng giới ở Việt Nam hiện nay v.v.
  + 1. *Thực hành tư duy pháp lý*
* *Sử dụng các tình huống pháp luật để sinh viên thực hành tư duy pháp lý:*

Tư duy pháp lý nhằm tìm ra giải pháp cho một vụ tranh chấp phù hợp với pháp luật. Các vụ tranh chấp này cũng chính là những tình huống pháp luật. Do vậy, công cụ để giúp sinh viên thực hành tư duy pháp lý hiệu quả chính là các tình huống. Tình huống tác giả đề cập là những câu chuyện pháp luật thể hiện thông qua cuộc hội thoại giữa các nhân vật xảy ra trong cuộc sống hoặc thể hiện tại một số bản án đã được tòa án xét xử đã được chỉnh sửa phù hợp với mục đích giảng dạy. Với cách xây dựng tình huống theo hình thức này, sinh viên có thể thực hành các bước tư duy pháp lý nêu tại mục 2.1 và vận dụng kiến thức pháp luật giải quyết vụ việc trong nhiều vai trò khác nhau. Đồng thời, khi xây dựng nhiệm vụ giải quyết tình huống cần phải chứa đựng vấn đề cần phải giải quyết, có thể xếp theo một trật tự hoặc không theo một trật tự nào và phải có câu hỏi rõ ràng và cụ thể để sinh viên có thể xác định được vấn đề. Kèm theo là hướng dẫn tài liệu tham khảo để sinh viên có thể giải quyết vấn đề và gợi ý những tiểu vấn đề cần giải quyết.

* *Triển khai thực hành trên lớp:*

Các tình huống pháp luật được giao trước cho sinh viên chuẩn bị trong một khoảng thời gian hợp lý. Khi giao tình huống, giảng viên cần nhấn mạnh rõ yêu cầu đối với sinh viên về cách trình bày tại lớp với các hình thức báo cáo khác nhau để buổi học sinh động hơn, có thể là thuyết trình, tổ chức chương trình trò chơi, tổ chức diễn kịch. Quá trình giải quyết tình huống pháp luật của sinh viên cần theo trình tự sau:

* Sinh viên, trình bày tóm tắt về tình huống theo trí nhớ và cách hiểu của mình.
* Xác định đây là loại quan hệ pháp luật nào, luật điều chỉnh và tư cách chủ thể.
* Trình bày câu hỏi kết luận trong tình huống.
* Nêu sự kiện cần thiết giải quyết vụ việc và xác định sự kiện nào là sự kiện mấu chốt.
* Xác định câu hỏi mấu chốt và câu hỏi phụ thuộc.
* Trả lời các câu hỏi này dựa vào các quy định của pháp luật và đưa ra kết luận.

Trong quá trình sinh viên trình bày, giảng viên có thể dẫn dắt sinh viên để sinh viên tự tìm ra cách giải quyết cho mình hoặc dừng sinh viên lại và thay đổi một tình tiết nào đó trong tình huống để kiểm tra mức độ hiểu của sinh viên.

Sau khi hoàn thành bài báo cáo, giảng viên cần tạo cơ hội cho sinh viên thảo luận tại lớp. Quá trình thảo luận về một vấn đề, sinh viên thu nhận được nhiều quan điểm trái chiều với các cách lý giải khác nhau, giúp hạn chế sai lầm trong việc tìm hiểu các vấn đề pháp lý.

Cuối cùng, giảng viên cần tổng kết lại bài tập tình huống, đưa ra nhận xét tổng quan cho sinh viên về quá trình làm việc của sinh viên và nêu ra các vấn đề cần ghi nhớ.

Ví dụ: Chị A và anh B quen biết nhau từ trước. Biết chị A đang tìm mua nhà để ở. Anh B ngỏ ý bán căn nhà của mình cho chị A.

B: Tôi đang cần tiền để đầu tư kinh doanh nên muốn bán căn nhà này. Chị mua thì tôi bán cho chị giá thấp hơn thị trường. Giá hiện nay là 700 triệu. Tôi bán cho chị 550 triệu thôi.

A: Nhà của anh có giấy tờ đầy đủ chứ.

B: Nhà này tôi mua của anh C năm 2003 bằng giấy tay. Hiện nay tôi chưa làm sổ hồng. Chị đừng lo. Tôi ở hơn chục năm nay có sao đâu.

Sau khi trao đổi với anh B, chị A phân vân không biết có nên mua căn nhà đó không. Giả sử nếu là chị A, anh (chị) có mua căn nhà này không? Vì sao?

Với ví dụ này, sinh viên sẽ áp dụng các bước tư duy pháp lý và xác định câu hỏi mấu chốt để giải quyết vấn đề của chị A theo sơ đồ như sau:

Sự việc

Quan hệ hợp đồng mua bán nhà ở (Quan hệ pháp luật dân sự)

Có nên mua nhà không?

(Câu hỏi kết luận)

Hợp đồng mua bán nhà này có hợp pháp không?

Câu hỏi mấu chốt

* Các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng?
* Chủ thể có năng lực hành vi không?
* Đối tượng mua bán có thuộc sở hữu người bán không?
* Sở hữu chung hay riêng?
* Có được phép giao dịch không?
* Thỏa thuận hai bên có công chứng không?

Câu hỏi phụ thuộc

**Có / Không**

* 1. **Kết luận và kiến nghị:**

Tóm lại, rèn luyện kỹ năng tư duy pháp lý của sinh viên là hoạt động cần thiết, giúp cải thiện năng lực tư duy, đáp ứng nhu cầu nhân lực của xã hội. Tuy nhiên, mọi hoạt động nhắm nâng cao chất lượng đào tạo cũng chỉ có hiệu quả đối với sinh viên có nhu cầu cần học tập vì mục tiêu tương lai của mình. Chính vì vậy, việc tuyển sinh cần chú trọng chất lượng, không vì số lượng mà đưa ra các tiêu chí xét tuyển thấp. Trong bài viết này, tác giả đề nghị trong giai đoạn tuyển sinh sắp đến, Nhà trường chú trọng hơn nữa về tiêu chí điểm chuẩn đầu vào.

1. **TÀI LIỆU THAM KHẢO**
   * 1. Luật sư Nguyễn Ngọc Bích (2015), *Tư duy pháp lú của luật sư nhìn thật rộng và đánh tập trung*, Nhà xuất bản Trẻ.
     2. TS. Tô Văn Hòa, *Tình huống pháp luật và phương pháp sử dụng tình huống trong giảng dạy luật học.*
     3. Lê Phước Lộc*, Câu hỏi và việc sử dụng câu hỏi trong dạy học,* Tạp chí Nghiên cứu Khoa học.